

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: *34* /2026/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày *31* tháng *3* năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 225/TTr-SNNMT ngày 02/3/2026,

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp quản lý đối với các công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Quản lý đối với các công trình thủy lợi mà Chủ thể khai thác công trình thủy lợi là Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình; Công ty TNHH một thành viên quản lý khai thác công trình thủy lợi Quảng Trị; ✓

b) Quản lý công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên theo danh mục do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 13 Luật số 146/2025/QH15.

c) Quản lý công trình thủy lợi mà việc khai thác, bảo vệ liên quan đến 02 xã, phường trở lên.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện nhiệm vụ quản lý đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn trừ các công trình thủy lợi quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong quá trình triển khai thi hành Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện các quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước về thủy lợi trên địa bàn theo quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

b) Chủ trì, chỉ đạo việc giao, nhận các công trình thủy lợi được phân cấp quản lý trên địa bàn cho các tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

c) Tổ chức lập hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được phân cấp quản lý trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 74/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

d) Thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định về phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

b) Quyết định số 3147/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành quy định về phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên quản lý khai thác công trình thủy lợi Quảng Trị; Chủ tịch UBND các xã, phường có công trình thủy lợi; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và MT;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Sở NNMT (02 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Bảo